

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày 21-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Dương Công Hiếu và bà Vy Thị Thom.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phương Thị Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, tên gọi khác: Không, sinh ngày 07/8/1957 tại huyện T, tỉnh Bắc Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện nay: Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí H (đã chết) và bà Nguyễn Thị V (đã chết); có chồng là Hà Văn Đ (đã chết) và 03 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1988; có 01 tiền án: Tại bản án số 71/2023/HS-ST, ngày 24/11/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng về tội Đánh bạc, tiền sự: Không; nhân thân: Đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nông Thị H, sinh năm 1956; địa chỉ: Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 17 giờ 20 phút, ngày 11/3/2024, tổ công tác Công an huyện L đang làm nhiệm vụ tại Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Nguyễn Thị N đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức nhận ghi số lô, số đề thắng thua bằng tiền tại Ki ốt số 4 thuộc Khu L, thị trấn L, huyện L,

tỉnh Lạng Sơn. Tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ các vật chứng liên quan và đưa Nguyễn Thị N cùng đối tượng liên quan về trụ sở để làm rõ sự việc.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Bản thân Nguyễn Thị N thuê ki ốt số 4 ở Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để bán hàng thực phẩm (rau, củ...). Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 11/3/2024, N đang mở cửa để bán hàng, hàng ngày có nhiều người qua lại mua hàng và nói chuyện muốn chơi số lô, số đề, do trước đó Nguyễn Thị N đã từng ghi số lô, số đề (đã bị xử lý hình sự) nên Nguyễn Thị N đã nảy sinh ý định nhận ghi số lô, đề cho những người có nhu cầu chơi với mục đích để thắng được tiền. Lúc này, có Nông Thị H đến chơi và nói chuyện muốn chơi số lô, số đề nên Nguyễn Thị N đã đồng ý nhận ghi số lô cho Nông Thị H 02 số lô 07 và 70 mỗi số 03 điểm với mỗi điểm là 23.000 đồng (hai mươi ba nghìn đồng), bà Nông Thị H đưa cho Nguyễn Thị N số tiền 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng), Nguyễn Thị N ghi số lô đã đánh vào một mảnh giấy và đưa cho bà Nông Thị H cùng với số tiền 2.000 đồng (hai nghìn đồng) tiền thừa của 02 số lô, trong lúc Nguyễn Thị N đưa cấp đề cho bà Nông Thị H thì bị lực lượng Công an phát hiện và kiểm tra.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định được trước đó Nguyễn Thị N có 02 lần nhận ghi số lô, đề cho một người đàn ông không quen biết cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08/3/2024, Nguyễn Thị N ghi số lô, số đề cho một người đàn ông không quen biết, cụ thể: Số lô gồm: 84, 01 mỗi lô 09 điểm, ghi 8 điểm số lô 73 tương ứng với số tiền 598.000 đồng (năm trăm chín mươi tám nghìn đồng); Số đề gồm: 84, 55, 01, 02 bằng 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng), số 73 với số tiền 16.000 đồng (mười sáu nghìn đồng) tổng 56.000 đồng (năm mươi sáu nghìn đồng). Tổng số tiền Nguyễn Thị N đã nhận đánh bạc với người đàn ông ngày 08/3/2024 là 654.000 đồng (sáu trăm năm mươi tư nghìn đồng).

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/3/2024, Nguyễn Thị N ghi số lô, số đề cho người đàn ông không quen biết, cụ thể: Số lô gồm: 75, 97, 12, 38 mỗi số 01 điểm lô; 73, 79, 18, 81, 19, 91 mỗi số 03 điểm lô tổng là 22 điểm số lô với mỗi điểm số lô 23.000 đồng (hai mươi ba nghìn đồng) tương ứng với số tiền 506.000 đồng (năm trăm linh sáu nghìn đồng); Số đề gồm: 10 số đề đầu 6 từ 60 đến 69 số tiền mỗi số 2,5 điểm, 10 số đề đít 0 gồm 00, 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90 mỗi số 2,5 điểm, 10 số đề đầu 1 từ 10 đến 19 mỗi số 01 điểm, các số đề 10, 80, 62, 19 mỗi số 02 điểm. Tổng 68 điểm số đề mỗi mười điểm đề trừ 1.000 đồng (một nghìn đồng) tương ứng với số tiền 61.000 đồng (sáu mươi một nghìn đồng). Tổng số tiền Nguyễn Thị N đã nhận đánh bạc với người đàn ông ngày 11/3/2024 là 567.000 đồng (năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Hình thức đánh bạc của bị cáo được thực hiện như sau: Nguyễn Thị N nhận ghi số lô đề bằng tiền, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc trong ngày quy ước như sau: Với 2 số cuối của giải đặc biệt được gọi là số đề, mỗi điểm đề Nghiên nhận ghi là 1000 đồng (một nghìn đồng), nếu đánh nhiều với 10 điểm thì Nghiên sẽ bớt tiền chỉ lấy 9.000 đồng (chín nghìn đồng) nếu trúng với mỗi điểm đề sẽ được trả thưởng số tiền 70.000 đồng (bảy mươi nghìn đồng). Với hai số cuối của giải đặc

biệt và các giải khác sẽ gọi là lô, mỗi điểm lô N nhận ghi với số tiền 23.000 đồng (hai mươi ba nghìn đồng) mỗi điểm, nếu trúng Nghiên sẽ trả thưởng 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng)/ điểm lô. Số đầu là các số đầu của dãy số từ 0 đến 9. Số cuối là các số cuối của dãy số từ 0 đến 9.

Về thu giữ, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ tài liệu, tạm giữ tiền, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C20 màu hồng đã qua sử dụng của Nguyễn Thị N. Quá trình điều tra, xét thấy 01 điện thoại di động không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 08/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thị N. Hiện vật chứng còn tạm giữ gồm: 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật một mặt ghi “11/3. Lô 07.70/3 /6=138”. Số tiền 1.857.000 đồng (một triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 08/3/2024, số lô, số đề Nguyễn Thị N nhận ghi cho người đàn ông lạ mặt không trúng, số tiền Nguyễn Thị N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc là 654.000 đồng (sáu trăm năm mươi tư nghìn đồng).

Ngày 11/3/2024 số tiền Nguyễn Thị N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc là 705.000 đồng (bảy trăm linh năm nghìn đồng). Do thời điểm Cơ quan Công an phát hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề của đối tượng thì chưa có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc nên không có căn cứ xử lý về số tiền trúng thưởng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc ngày 08/3/2024 và ngày 11/3/2024 là 1.359.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Nguyễn Thị N đang chấp hành hình phạt của Bản án số 71/2023/HSST ngày 24/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc lần này, Nguyễn Thị N chưa được xóa án tích và đang trong thời gian thử thách án treo của Bản án nêu trên, tổng số tiền Nguyễn Thị N dùng để đánh bạc dưới mức quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội Đánh bạc, đang trong thời gian thử thách của án treo lại tiếp tục thực hiện hành vi Đánh bạc.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKSLB, ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nông Thị H vắng mặt tại phiên tòa, lời khai trong hồ sơ bà đã khai được sử dụng số tiền 140.000 đồng để đánh bạc, bà đã đưa cho Nguyễn Thị N 138.000 đồng để đánh đề, số tiền còn lại 2.000 đồng bà đã nộp cho Cơ quan điều tra, đến nay bà Nông Thị H đề nghị nộp số tiền 2.000 đồng vào ngân sách Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phát biểu tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị N và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội Đánh bạc. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50; 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N mức án tù 07 (bảy) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số 71/2023/HS-ST, ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật một mặt ghi “11/3. Lô 07.70/3 /6=138”. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.361.000 đồng. Hoàn trả lại cho bị cáo 496.000 đồng. Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án nêu trên, hồ sơ thể hiện đã có lời khai, có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 2 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Ngày 08/3/2024 và ngày 11/3/2024 tại Khu L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Thị N đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức nhận ghi số lô, số đề với một người đàn ông không quen biết (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) và Nông Thị H với tổng số tiền là 1.359.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi chín nghìn đồng). Tổng số tiền bị cáo đánh bạc dưới mức quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, do bị cáo Nguyễn Thị N đã bị kết án về tội Đánh bạc và đang chấp hành thời gian thử thách của án treo, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi Đánh bạc, do vậy hành vi Đánh bạc trái phép

của Nguyễn Thị N lần này đã phạm tội Đánh bạc. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vì tư lợi cá nhân, mục đích kiếm tiền để sử dụng tiêu sài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây thiệt hại về kinh tế mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là một tệ nạn đang là vấn đề bức xúc trong xã hội, hiện nay Nhà nước ta đang nghiêm cấm hành vi này dưới mọi hình thức nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, đang chấp hành thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội Đánh bạc lần này. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo là thành viên trong gia đình thờ cúng Liệt sĩ Hà Văn N (được phong Lao động, thương binh, xã hội, dân tộc huyện L xác nhận), bản thân bị cáo mắc bệnh lý tăng huyết áp, thoái hoá đốt sống, đau thần kinh tọa, được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, phòng ngừa tiếp tục phạm tội và tuyên truyền, giáo dục, răn đe những ai có ý định thực hiện hành vi tương tự. Tuy nhiên khi cân nhắc hình phạt cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc trong vụ án này không lớn (1.359.000 đồng) để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo cho tốt.

[7] Bị cáo Nguyễn Thị N đang chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2023/HS-ST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã có hiệu lực pháp luật (phạm tội trong thời gian thử thách của án treo) nên phải tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[8] Tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo Biên bản xác minh, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra Công an huyện L đã xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA C20 màu hồng đã qua sử dụng là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật một mặt ghi “11/3. Lô 07.70/3 /6=138” (bản gốc), vật chứng này đã thể hiện được sao ra và lưu lại trong hồ sơ vụ án, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.857.000 đồng (một triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng) đã thu giữ. Trong đó: Số tiền (1.221.000 đồng + 138.000 đồng) = 1.359.000 đồng, bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Số tiền 2.000 đồng (hai nghìn đồng) thu giữ của bà Nông Thị H, lời khai bà Nông Thị H từ chối nhận lại số tiền này mà tự nguyện nộp sung vào Ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 496.000 đồng xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội cần tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị N. Toàn bộ số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản tiền gửi số 3949.0.1054406.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

[10] Đối với bà Nông Thị H là người có hành vi tham gia Đánh bạc, tuy nhiên số tiền sử dụng để Đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Bà Nông Thị H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, hành vi Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc và chưa bị kết án về các tội này, do đó chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Hành vi đánh bạc của bà Nông Thị H không bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đã vi phạm khoản 1 Điều 28, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Ngày 13/5/2024, Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền đối với bà Nông Thị H là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với người đàn ông tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị N vào ngày 08/3/2024 và ngày 11/3/2024 do Nguyễn Thị N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người cao tuổi, tại phiên tòa đã có ý kiến xin được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác là phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50; khoản 1 Điều 56, khoản 5 Điều 65, điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 08 (tám) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 71/2023/HS-ST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 11 (mười một) tháng tù, được trừ đi thời hạn tạm giam của lần phạm tội thứ nhất (từ ngày 17/8/2023 đến ngày 26/8/2023) là 11 (mười một) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là 01 (một) năm 10 (mười) tháng 19 (mười chín) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 1.361.000 đồng (một triệu ba trăm sáu mươi một nghìn đồng).

3.2. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị N số tiền 496.000 đồng (bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Toàn bộ số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản tiền gửi số 3949.0.1054406.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

3.3. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật một mặt ghi “11/3. Lô 07.70/3 /6=138”.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2024).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; người có QLNV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

Nguyễn Thúy Huyền